

THU HÚT ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI vào nông, lâm nghiệp Thái Nguyên

PGS.TS. TRẦN CHÍ THIÊN
và PHẠM TIẾN DŨNG

**Tiềm năng về phát triển
nông, lâm nghiệp**

Hiện nay, tổng diện tích đất tự nhiên của tỉnh Thái Nguyên là 353.101,67 ha, trong đó: đất nông nghiệp là 294.633,79 ha, chiếm 83,44%; đất phi nông nghiệp là 42.706,2 ha, chiếm 12,09%; đất chưa sử dụng là 15.761,68 ha, chiếm 4,46%. Diện tích đất nông nghiệp chiếm tỷ lệ lớn là một trong những điều kiện tốt để ngành nông nghiệp phát triển mạnh mẽ. Bên cạnh đó, tỉnh Thái Nguyên còn có một diện tích lớn đất đồi núi chưa sử dụng 4.100,19 ha; đất bằng chưa sử dụng 1.428,41 ha, đây có thể được coi như một tiềm năng phát triển các loại cây ăn quả, cây công nghiệp, cây rừng.

Được thiên nhiên ưu đãi về khí hậu và đất đai, Thái Nguyên có nhiều khả năng phát triển nông, lâm nghiệp. Mặc dù diện tích trồng chè chỉ đứng thứ 2 cả nước (sau Lâm Đồng) nhưng chè Thái Nguyên, đặc biệt là chè Tân Cương là sản phẩm nổi tiếng, có hương vị đặc trưng được trong nước và bạn bè quốc tế biết đến. Trong những năm qua, bằng vốn vay của ADB (Ngân hàng Phát triển châu Á) và các nguồn vốn khác, tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện các dự án để tạo vùng nguyên liệu chè đặc sản, với năng suất và chất lượng cao; khuyến khích các dự án đầu tư chế biến sản phẩm chè cao cấp tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

Diện tích đất đồi còn rất lớn, đó là tiềm năng để phát triển

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào nông, lâm nghiệp tại Thái Nguyên vốn đang còn hết sức hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, nay lại có xu hướng giảm sút. Việc tìm ra giải pháp đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực này là mục tiêu của bài viết.

hàng hóa về cây công nghiệp, cây ăn quả và phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng chăn nuôi trang trại, chăn nuôi công nghiệp. Hiện nay, tỉnh Thái Nguyên có 15.500 ha cây ăn quả các loại, với hơn 8.000 ha đã cho thu hoạch, đây là nguồn nguyên liệu dồi dào cho chế biến sản phẩm từ hoa quả để tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Nhà máy chế biến sữa tại huyện Phổ Yên đang thúc đẩy thực hiện nhanh chương trình phát triển chăn nuôi bò sữa, nhằm cung cấp đủ nguyên liệu cho nhà máy. Tỉnh Thái Nguyên khuyến khích, mời gọi các dự án đầu tư lớn về

chăn nuôi bò, lợn hướng nạc, các dự án chế biến sản phẩm từ hoa quả, giải quyết tiêu thụ nông sản cho nông dân.

Năm 2010, diện tích đất lâm nghiệp có rừng là 180.639,32 ha, chiếm 51,16% tổng diện tích đất tự nhiên, trong đó: diện tích rừng sản xuất là 110.836,32 ha, chiếm 31,39%. Mặc dù là tỉnh có diện tích đất lâm nghiệp tương đối lớn, song giá trị sản phẩm thu được từ ngành lâm nghiệp còn thấp, đạt 106,26 tỷ đồng chiếm 0,54% cơ cấu tổng sản phẩm.

Diện tích rừng tự nhiên của tỉnh là 73.383 ha và rừng trồng hơn 40.000 ha, hiện nay đã đến



Chè Tân Cương là sản phẩm nổi tiếng, có hương vị đặc trưng được người tiêu dùng trong nước và bạn bè quốc tế biết đến

Một dây
chuyên
sản xuất
ván dăm



tuổi khai thác, không những đáp ứng nhu cầu nguyên liệu cho Nhà máy Ván dăm Lưu Xá đang ổn định sản xuất mà còn đang là cơ hội rất lớn cho việc chế biến lâm sản tạo hàng hóa có giá trị cao. Các dự án đầu tư vào sản xuất, chế biến các sản phẩm từ lâm nghiệp vẫn là tiềm năng rộng mở đối với các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đến với tỉnh Thái Nguyên.

Thực trạng thu hút FDI vào nông, lâm nghiệp tại Thái Nguyên

Trong giai đoạn 2006 – 2010, tỉnh Thái Nguyên đã thu hút được một số chương trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn ngoài nước phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn tỉnh.

Qua theo dõi các dự án FDI đầu tư tại tỉnh Thái Nguyên còn hiệu lực tính đến hết năm 2010, có một dự án đầu tư trực tiếp vào lĩnh vực nông nghiệp, hai dự án về chế biến nông sản.

Dự án FDI đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp duy nhất nói trên được cấp giấy phép đầu tư ngày 14/11/2010, 100% vốn của Đài Loan, tổng số vốn đăng ký của dự án là 2,3 triệu USD, mục đích của công ty là ươm tạo giống nấm và kinh doanh nấm. Cho tới nay dự án mới đang ở giai đoạn triển khai, còn gặp một số khó khăn vướng mắc cần được sự giải quyết của tỉnh.

Hai dự án FDI về chế biến nông sản gồm: Công ty Phát triển Nông sản Nghĩa Đức Sơn ở huyện Phú Lương 100% vốn từ Đài Loan, tổng vốn đầu tư đăng ký là 4,5 triệu USD với mục tiêu chế biến từ 5000 - 10.000 tấn chè và sản phẩm nông sản khác; Doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu chè Yjin ở huyện Đại Từ, 100% vốn từ Đài Loan, tổng vốn đầu tư đăng ký là 323.000 USD, đăng ký kinh doanh mua bán và xuất nhập khẩu nông sản, chế biến các loại chè xuất khẩu.

Hiện tại có thể thấy các dự án FDI vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp của tỉnh vừa ít về số dự án, vừa ít cả về lượng vốn đăng ký đầu tư, chưa tương xứng với những tiềm năng trên lĩnh vực này của Tỉnh. Theo đánh giá của chúng tôi có thể là do một số nguyên nhân như sau:

Thứ nhất, hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp gặp nhiều rủi ro hơn các lĩnh vực khác do chịu nhiều ảnh hưởng của thời tiết, khí hậu, hoặc thiên tai, dịch bệnh. Việc sản xuất mang tính thời vụ, lãi suất thu được không cao bằng các sản phẩm ở nhiều lĩnh vực khác, chính vì vậy các nhà đầu tư thường không “mặn mà” đầu tư vào lĩnh vực này.

Thứ hai, Tỉnh chưa có chiến lược thu hút và quy hoạch cụ thể sử dụng FDI cho phát triển

nông, lâm nghiệp và nông thôn, cơ chế chính sách chọn lựa, đề xuất các dự án FDI ưu tiên trong ngành chưa rõ ràng, việc theo dõi và giúp đỡ giải quyết vướng mắc trong quá trình xúc tiến đầu tư và thực hiện các dự án FDI còn chậm.

Thứ ba, cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực có trình độ ở khu vực nông thôn chưa đủ để hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và nông thôn chưa đủ năng lực để chủ động kêu gọi FDI theo mục đích phát triển sản phẩm và thị trường của riêng mình.

Thứ tư, thủ tục hành chính, chính sách chung của Nhà nước chưa ưu đãi đủ mức cho đầu tư, đặc biệt là đầu tư nước ngoài, vào khu vực nông, lâm nghiệp và nông thôn. Chính sách đất đai, thuế và các chế độ ưu đãi đầu tư trong nông, lâm nghiệp và các vùng nông thôn chưa rõ và thống nhất, gây ra ảnh hưởng xấu trong việc kêu gọi, thu hút vốn FDI.

Giải pháp đẩy mạnh thu hút FDI

Định hướng phát triển nông nghiệp, nông thôn

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương VII (khóa X) của Đảng về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn”: xây dựng nông thôn mới có kinh tế phát triển, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tương đối đồng bộ. Năm 2011, tập trung chỉ đạo thí điểm xây dựng nông thôn mới, sau hai năm thực hiện tổ chức rút kinh nghiệm để nhân ra diện rộng, phấn đấu để năm 2015 có 20% số xã đạt tiêu chí “nông thôn mới”. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nội ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản. Phấn đấu giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp tăng bình quân hàng năm trên 6%.

Nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, quản lý tốt diện tích đất trồng lúa theo quy hoạch;

chuyển đổi diện tích chè bằng các giống mới gắn với công nghiệp chế biến; phát triển trồng rau an toàn. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học gắn với tổ chức giết mổ tập trung, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Phấn đấu giá trị sản xuất ngành chăn nuôi tăng bình quân hàng năm trên 9%, đến năm 2015 chiếm trên 37% trong giá trị sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; có cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ để người dân có thể sống, làm giàu từ trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Tăng cường đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi; củng cố hệ thống đê, kè chống lũ, chống sạt lở; quản lý và khai thác tốt các công trình thủy lợi.

Xây dựng các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, tạo việc làm và tự tạo việc làm cho người lao động; tập trung phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn và nông dân, đạt 55% lao động qua đào tạo vào năm 2015. Thực hiện tốt xã hội hóa công tác xóa đói, giảm nghèo, giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm từ 2% trở lên (theo chuẩn mới).

Trên cơ sở định hướng như trên, ***các giải pháp tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài*** tập trung vào một số điểm chính như sau:

Một là, xây dựng danh mục các dự án FDI. Trước tiên, cần xây dựng và ban hành danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi vốn FDI trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp theo thứ tự ưu tiên về ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, thời gian và địa điểm cụ thể, hình thức kinh doanh, quy mô vốn để các nhà đầu tư nắm bắt và tìm hiểu thực tế. Xác định một chiến lược định hướng thu hút vốn FDI rõ ràng, cụ thể, phải gắn với quy hoạch cụ thể các vùng chuyên canh vật nuôi, cây trồng, vừa bảo đảm phát huy được tính đặc thù, lợi thế của sản phẩm nông nghiệp của tỉnh nhưng cũng phải bảo đảm đáp

ứng được nhu cầu tiêu thụ thị trường nội địa và xuất khẩu.

Hai là, xây dựng chính sách về đất đai tạo thuận lợi cho dự án FDI. Chủ động quy hoạch vùng nguyên liệu nông sản cho nhà đầu tư gắn với các hình thức chuyển giao quyền sử dụng đất từ nông dân sang nhà đầu tư trên cơ sở thỏa thuận giữa nhà đầu tư với nông dân theo quy định của Luật Đất đai. Thực hiện giải phóng mặt bằng, tạo ra quỹ đất sạch đáp ứng yêu cầu cho triển khai, thực hiện dự án FDI. Tùy thuộc vào từng dự án FDI cụ thể về lĩnh vực kinh doanh, quy mô đầu tư, thời gian thực hiện, để áp giá thuê đất và có thể xem xét ở mức giá thấp.

Ba là, hỗ trợ, ưu đãi các dự án FDI trong nông nghiệp. Trên cơ sở các quy định của Nhà nước, tỉnh cần tiếp tục duy trì và mở rộng các ưu đãi, hỗ trợ hiện hành đối với các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp, như cho nông dân vay vốn ưu đãi để đầu tư phát triển nguồn nguyên liệu nông sản, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản.

Bốn là, hỗ trợ vốn tín dụng cho dự án FDI. Cần xem xét để các dự án FDI trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp cũng là đối tượng được hưởng các chế độ tín dụng từ Ngân hàng Phát triển,

gồm: vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng. Đồng thời, cần tạo điều kiện về thủ tục để các doanh nghiệp FDI được tiếp cận thuận lợi nguồn tín dụng ưu đãi này.

Năm là, xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu. Tỉnh cần đầu tư phát triển các vùng nguyên liệu trong địa bàn để đáp ứng đúng yêu cầu kinh doanh của nhà đầu tư và đảm bảo lợi ích của nông dân. Đồng thời khuyến khích các nhà đầu tư cùng với tỉnh đầu tư phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm sản.

Sáu là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tỉnh Thái Nguyên cần có chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhiều mặt cho lực lượng lao động làm việc trong khu vực này về kiến thức ngoại ngữ, chuyên môn, đào tạo nghề ở nông thôn, hệ thống khuyến nông, chuyển giao kỹ thuật, kiến thức kinh tế và kiến thức về thị trường.

Tác giả bài viết kỳ vọng, việc áp dụng thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp nêu trên sẽ góp phần tạo ra môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, có tính cạnh tranh cao, thu hút nhiều hơn nữa dòng vốn FDI vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp của tỉnh, là tiền đề vững chắc để Thái Nguyên xây dựng, phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng hiện đại và bền vững. ■



Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn